

Tài liệu họp ngày 02/7/19

10

UBND TỈNH QUẢNG TRỊ
SỞ TÀI CHÍNH

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

Số: 1807/STC-TCHCSN

Quảng Trị, ngày tháng năm 2019

V/v quy định mức chi tiếp khách nước ngoài đến làm việc, chi tổ chức hội nghị, hội thảo quốc tế tại tỉnh và chi tiếp khách trong nước

Kính gửi: Ủy ban nhân dân tỉnh.

Căn cứ Thông tư số 71/2018/TT-BTC ngày 10/8/2018 của Bộ Tài chính quy định chế độ tiếp khách nước ngoài vào làm việc tại Việt Nam, chế độ chi tổ chức hội nghị, hội thảo quốc tế tại Việt Nam và chế độ tiếp khách trong nước;

Tiếp thu ý kiến của các Sở, Ban, ngành, địa phương và ý kiến thẩm định của Sở Tư pháp tại Báo cáo số 153/BC-STP ngày 17/6/2019 về việc thẩm định dự thảo văn bản quy phạm pháp luật, Sở Tài chính hoàn thiện dự thảo quy định mức chi tiếp khách nước ngoài đến làm việc, chi tổ chức hội nghị, hội thảo quốc tế tại tỉnh và chi tiếp khách trong nước (gửi kèm Phụ lục báo cáo giải trình, dự thảo Tờ trình của Ủy ban nhân dân tỉnh trình Hội đồng nhân dân tỉnh, dự thảo Nghị quyết của Hội đồng nhân dân tỉnh)

Sở Tài chính kính trình UBND tỉnh xem xét trình HĐND tỉnh./.

Nơi nhận:

- Như trên;
- Sở Tư pháp;
- Giám đốc, các PGD Sở;
- Lưu: VT, TCHCSN *M.13*



Nguyễn Duy Tân

PHỤ LỤC
GIẢI TRÌNH Ý KIẾN THẨM ĐỊNH CỦA SỞ TƯ PHÁP
TẠI BÁO CÁO SỐ 153/BC-STB NGÀY 17/6/2019

**Quy định mức chi tiếp khách nước ngoài vào làm việc tại tỉnh Quảng Trị,
chi tổ chức hội nghị, hội thảo quốc tế tại tỉnh Quảng Trị và tiếp khách trong
nước**

| Stt | Nội dung | Giải trình của Sở Tài chính |
|------------|------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------|------------------------------------|
| 1 | <p>Dự thảo Nghị quyết có nhiều nội dung thuộc thẩm quyền quy định cụ thể của HĐND cấp tỉnh nhưng được áp dụng theo quy định của Thông tư số 71/2018/TT-BTC, để tranh quy định lặp đi lặp lại nhiều lần trong văn bản, đề nghị quý cơ quan quy định rõ tại phạm vi điều chỉnh của văn bản.</p> <p>Tên gọi, phạm vi điều chỉnh, nội dung văn bản chưa thống nhất. Đề nghị căn cứ ý kiến trên để nghiên cứu chỉnh sửa cho phù hợp</p> | Tiếp thu |
| 2 | <p>Tại khoản 3 Điều 2: Nội dung này đã được quy định cụ thể tại khoản 2 Điều 4 Thông tư số 71/2018/TT-BTC, đồng thời đây là quy định chung về chế độ tiếp khách trong nước, vì vậy đề nghị quý cơ quan nghiên cứu để quy định phù hợp với nội dung văn bản, khoản 2 Điều 8 Luật Ban hành VB QPPL</p> | Tiếp thu |
| 3 | <p>Các nội dung về thể thức kỹ thuật trình bày văn bản</p> | Tiếp thu |

Số: /TTr-UBND

Quảng Trị, ngày tháng năm 2019

DỰ THẢO

TỜ TRÌNH

Đề nghị ban hành Nghị quyết Quy định mức chi tiếp khách nước ngoài đến làm việc, chi tổ chức hội nghị, hội thảo quốc tế tại tỉnh Quảng Trị và chi tiếp khách trong nước

Kính gửi: Hội đồng nhân dân tỉnh

Thực hiện Luật Tổ chức chính quyền địa phương năm 2015, Ủy ban nhân dân tỉnh trình Hội đồng nhân dân tỉnh ban hành Quy định mức chi tiếp khách nước ngoài đến làm việc tại tỉnh Quảng Trị, chi tổ chức hội nghị, hội thảo quốc tế tại tỉnh Quảng Trị và chi tiếp khách trong nước.

I. SỰ CẦN THIẾT BAN HÀNH NGHỊ QUYẾT

1. Cơ sở pháp lý

Căn cứ Luật Tổ chức chính quyền địa phương ngày 19/6/2015;

Căn cứ Luật Ban hành văn bản quy phạm pháp luật ngày 22/6/2015;

Căn cứ Luật Ngân sách nhà nước ngày 25/6/2015;

Căn cứ điểm b khoản 2 Điều 31 và khoản 1, 2 Điều 33 Thông tư số 71/2018/TT-BTC ngày 10/8/2018 của Bộ Tài chính quy định chế độ tiếp khách nước ngoài vào làm việc tại Việt Nam, chế độ chi tổ chức hội nghị, hội thảo quốc tế tại Việt Nam và chế độ tiếp khách trong nước.

2. Sự cần thiết ban hành Nghị quyết

- Điều 33 Thông tư số 71/2018/TT-BTC ngày 10/8/2018 của Bộ Tài chính:

+ Căn cứ vào khả năng nguồn kinh phí và giá cả thực tế, Hội đồng nhân dân tỉnh, thành phố trực thuộc Trung ương quy định các mức chi cụ thể tiếp khách nước ngoài, tổ chức các hội nghị quốc tế tại Việt Nam đối với các cơ quan, đơn vị thuộc phạm vi quản lý để thực hiện cho phù hợp nhưng không vượt mức chi quy định tại Thông tư này.

+ Căn cứ vào khả năng nguồn kinh phí và giá cả thực tế, Hội đồng nhân dân tỉnh, thành phố trực thuộc Trung ương quy định các mức chi cụ thể tiếp khách trong nước đối với các cơ quan, đơn vị thuộc phạm vi quản lý để thực hiện cho phù hợp, đảm bảo tiết kiệm, chống lãng phí.

Giao Hội đồng nhân dân tỉnh quy định chi tiết điều, khoản, điểm được giao trong văn bản QPPL của cơ quan nhà nước cấp trên.

II. MỤC ĐÍCH, QUAN ĐIỂM XÂY DỰNG NGHỊ QUYẾT

1. Mục đích

Làm cơ sở cho các cấp ngân sách, các cơ quan nhà nước, đơn vị sự nghiệp công lập, địa phương sử dụng kinh phí chi tiếp khách, chi tổ chức hội nghị, hội thảo quốc tế trên địa bàn tỉnh.

2. Quan điểm xây dựng Nghị quyết

- Quy định mức chi tiếp khách, chi tổ chức hội nghị, hội thảo quốc tế trên địa bàn tỉnh theo Thông tư số 71/2018/TT-BTC ngày 10/8/2018 của Bộ Tài chính.

- Mức chi tiếp khách, chi tổ chức hội nghị, hội thảo quốc tế trên địa bàn phù hợp với tình hình thực tế và khả năng ngân sách, dự toán được cấp có thẩm quyền giao hàng năm cho các cơ quan, đơn vị, địa phương.

III. QUÁ TRÌNH XÂY DỰNG NGHỊ QUYẾT

Trong quá trình xây dựng Dự thảo Nghị quyết, Ủy ban nhân dân tỉnh đã thực hiện đúng quy trình quy định tại Nghị định số 34/2016/NĐ-CP ngày 14/5/2016 của Chính phủ quy định chi tiết một số điều và biện pháp thi hành Luật ban hành văn bản quy phạm pháp luật (Giao cho Sở Tài chính chủ trì xây dựng dự thảo Nghị quyết lấy ý kiến bằng văn bản của các sở, ngành có liên quan, đăng tải trên cổng thông tin điện tử của tỉnh; tổng hợp ý kiến góp ý, gửi Sở Tư pháp thẩm định hoàn thiện dự thảo Nghị quyết theo đúng quy trình).

IV. BỐ CỤC VÀ NỘI DUNG CHÍNH CỦA NGHỊ QUYẾT

Dự thảo Nghị quyết gồm 5 Điều được bố cục như sau:

Điều 1. Phạm vi điều chỉnh, đối tượng áp dụng

1. Phạm vi điều chỉnh: Nghị quyết này Quy định mức chi tiếp khách nước ngoài đến làm việc, chi tổ chức hội nghị, hội thảo quốc tế tại tỉnh Quảng Trị và chi tiếp khách trong nước.

2. Đối tượng áp dụng: Tổ chức chính trị, các tổ chức chính trị - xã hội, các cơ quan nhà nước, đơn vị sự nghiệp công lập và tổ chức của tỉnh Quảng Trị sử dụng kinh phí do ngân sách nhà nước hỗ trợ.

Điều 2. Tiếp khách nước ngoài

1. Tiêu chuẩn ăn của đoàn khách quốc tế khác: 500.000 đồng/người/ngày

2. Tiêu chuẩn tiếp xã giao và các buổi làm việc

a) Đoàn khách hạng A: 110.000 đồng/người/buổi

b) Đoàn khách hạng B: 60.000 đồng/người/buổi

c) Đoàn khách hạng C, khách quốc tế khác: 40.000 đồng/người/buổi

3. Các nội dung khác áp dụng bằng mức quy định tại Thông tư số

71/2018/TT-BTC ngày 10/8/2018 của Bộ Tài chính.

Điều 3. Tiếp khách trong nước

1. Đối tượng khách được mời cơm

- a) Đoàn công tác của Trung ương đến làm việc tại tỉnh;
- b) Tỉnh ủy, Hội đồng nhân dân, Ủy ban nhân dân, Đoàn Đại biểu quốc hội, Ủy ban mặt trận tổ quốc Việt Nam các tỉnh, thành phố trực thuộc Trung ương đến làm việc tại tỉnh Quảng Trị;
- c) Cơ quan hành chính, hội, đoàn thể các tỉnh, thành phố trực thuộc Trung ương do đồng chí Lãnh đạo dẫn đầu đến làm việc với các cơ quan hành chính, hội, đoàn thể cấp tỉnh;
- d) Huyện ủy, Hội đồng nhân dân, Ủy ban nhân dân, Ủy ban mặt trận Tổ quốc Việt Nam, Cơ quan hành chính các huyện, thị xã, thành phố các tỉnh, thành phố trực thuộc Trung ương đến làm việc với các huyện, thị xã, thành phố của tỉnh;
- đ) Đảng ủy, Hội đồng nhân dân, Ủy ban nhân dân, Ủy ban Mặt trận Tổ quốc Việt Nam các xã khác huyện trong tỉnh đến làm việc tại xã; cán bộ cấp dưới đến làm việc với cơ quan cấp trên và ngược lại;
- e) Các cơ quan đơn vị, tổ chức, các nhà hảo tâm trong nước đến thăm và làm việc với địa phương để triển khai, thực hiện tài trợ, viện trợ, cứu trợ thiên tai, hỏa hoạn;
- g) Các đoàn khách: Đoàn lão thành cách mạng; Đoàn bà mẹ Việt Nam anh hùng; Đoàn khách cơ sở là bà con người dân tộc ít người; Đoàn khách già làng, trưởng bản, người có uy tín trong đồng bào dân tộc thiểu số, các tổ chức tôn giáo, Hội đồng hương các tỉnh;

2. Mức chi tiếp khách

- a) Chi giải khát giữa buổi: 30.000 đồng/buổi/người;
- b) Mức chi mời cơm: 200.000 đồng/suất (đã bao gồm đồ uống).
- c) Các trường hợp đặc biệt do lãnh đạo Tỉnh ủy, Ủy ban nhân dân tỉnh quyết định thành phần, mức chi.

Điều 4: Mức chi tổ chức hội nghị, hội thảo quốc tế trên địa bàn tỉnh Quảng Trị áp dụng bằng mức quy định tại Thông tư số 71/2018/TT-BTC ngày 10/8/2018 của Bộ Tài chính.

Điều 5. Tổ chức thực hiện

1. Nghị quyết này thay thế Nghị quyết số 22/2010/NQ-HĐND ngày 10 tháng 12 năm 2010 của Hội đồng nhân dân tỉnh về việc Quy định chế độ chi tiêu đón tiếp khách nước ngoài, chi tiêu tổ chức các hội nghị, hội thảo quốc tế và chi tiêu tiếp khách trong nước tại tỉnh Quảng Trị

2. Giao Ủy ban nhân dân tỉnh tổ chức, triển khai thực hiện Nghị quyết này.

3. Thường trực Hội đồng nhân dân, các Ban của Hội đồng nhân dân, Tổ đại biểu Hội đồng nhân dân và các Đại biểu Hội đồng nhân dân tỉnh phối hợp với Ủy ban Mặt trận Tổ quốc Việt Nam tỉnh giám sát việc thực hiện Nghị quyết.

Nghị quyết này đã được Hội đồng nhân dân tỉnh Khóa VII, Kỳ họp thứ 10 thông qua ngày.... tháng.... năm 2019 và có hiệu lực thi hành kể từ ngày 15 tháng 8 năm 2019./.

Ủy ban nhân dân tỉnh trình Hội đồng nhân dân tỉnh xem xét, quyết định./.

(Kèm theo dự thảo Nghị quyết của HĐND tỉnh).

Nơi nhận:

- Như trên;
- Thường trực Tỉnh ủy (báo cáo);
- CT và các PCT UBND tỉnh;
- Sở Tài chính;
- Lưu VT, TM.

**TM.ỦY BAN NHÂN DÂN
CHỦ TỊCH**

SỞ TC TRÌNH KÝ
GIÁM ĐỐC



Nguyễn Duy Tân

HỘI ĐỒNG NHÂN DÂN
TỈNH QUẢNG TRỊ

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

Số: / /NQ-HĐND

Quảng Trị, ngày tháng năm 2019

DỰ THẢO

NGHỊ QUYẾT

**Quy định mức chi tiếp khách nước ngoài đến làm việc tại tỉnh Quảng Trị,
chi tổ chức hội nghị, hội thảo quốc tế tại tỉnh Quảng Trị
và chi tiếp khách trong nước**

HỘI ĐỒNG NHÂN DÂN TỈNH QUẢNG TRỊ KHÓA VII, KỲ HỌP THỨ 10

Căn cứ Luật Tổ chức chính quyền địa phương ngày 19/6/2015;

Căn cứ Luật Ban hành văn bản quy phạm pháp luật ngày 22/6/2015;

Căn cứ Luật Ngân sách nhà nước ngày 25/6/2015;

Căn cứ điểm b khoản 2 Điều 31 và khoản 1, 2 Điều 33 Thông tư số 71/2018/TT-BTC ngày 10/8/2018 của Bộ Tài chính quy định chế độ tiếp khách nước ngoài vào làm việc tại Việt Nam, chế độ chi tổ chức hội nghị, hội thảo quốc tế tại Việt Nam và chế độ tiếp khách trong nước.

Xét Tờ trình số/TTr-UBND ngày / /2019 của Ủy ban nhân dân tỉnh về việc đề nghị ban hành Nghị quyết Quy định mức chi tiếp khách nước ngoài đến làm việc tại tỉnh Quảng Trị, chi tổ chức hội nghị, hội thảo quốc tế tại tỉnh Quảng Trị và chi tiếp khách trong nước; Báo cáo thẩm tra của ...; ý kiến thảo luận của đại biểu Hội đồng nhân dân tại kỳ họp.

QUYẾT NGHỊ:

Điều 1. Phạm vi điều chỉnh, đối tượng áp dụng

1. Phạm vi điều chỉnh: Nghị quyết này Quy định mức chi tiếp khách nước ngoài đến làm việc, chi tổ chức hội nghị, hội thảo quốc tế tại tỉnh Quảng Trị và chi tiếp khách trong nước.

2. Đối tượng áp dụng: Tổ chức chính trị, các tổ chức chính trị - xã hội, các cơ quan nhà nước, đơn vị sự nghiệp công lập và tổ chức của tỉnh Quảng Trị sử dụng kinh phí do ngân sách nhà nước hỗ trợ.

Điều 2. Tiếp khách nước ngoài

1. Tiêu chuẩn ăn của đoàn khách quốc tế khác: 500.000 đồng/người/ngày

2. Tiêu chuẩn tiếp xã giao và các buổi làm việc

a) Đoàn khách hạng A: 110.000 đồng/người/buổi

b) Đoàn khách hạng B: 60.000 đồng/người/buổi

c) Đoàn khách hạng C, khách quốc tế khác: 40.000 đồng/người/buổi

3. Các nội dung khác áp dụng bằng mức quy định tại Thông tư số 71/2018/TT-BTC ngày 10/8/2018 của Bộ Tài chính.

Điều 3. Tiếp khách trong nước

1. Đối tượng khách được mời cơm

a) Đoàn công tác của Trung ương đến làm việc tại tỉnh;

b) Tỉnh ủy, Hội đồng nhân dân, Ủy ban nhân dân, Đoàn Đại biểu quốc hội, Ủy ban mặt trận tổ quốc Việt Nam các tỉnh, thành phố trực thuộc Trung ương đến làm việc tại tỉnh Quảng Trị;

c) Cơ quan hành chính, hội, đoàn thể các tỉnh, thành phố trực thuộc Trung ương do đồng chí Lãnh đạo dẫn đầu đến làm việc với các cơ quan hành chính, hội, đoàn thể cấp tỉnh;

d) Huyện ủy, Hội đồng nhân dân, Ủy ban nhân dân, Ủy ban mặt trận Tổ quốc Việt Nam, Cơ quan hành chính các huyện, thị xã, thành phố các tỉnh, thành phố trực thuộc Trung ương đến làm việc với các huyện, thị xã, thành phố của tỉnh;

đ) Đảng ủy, Hội đồng nhân dân, Ủy ban nhân dân, Ủy ban Mặt trận Tổ quốc Việt Nam các xã khác huyện trong tỉnh đến làm việc tại xã; cán bộ cấp dưới đến làm việc với cơ quan cấp trên và ngược lại;

e) Các cơ quan đơn vị, tổ chức, các nhà hảo tâm trong nước đến thăm và làm việc với địa phương để triển khai, thực hiện tài trợ, viện trợ, cứu trợ thiên tai, hòa hoãn;

g) Các đoàn khách: Đoàn lão thành cách mạng; Đoàn bà mẹ Việt Nam anh hùng; Đoàn khách cơ sở là bà con người dân tộc ít người; Đoàn khách già làng, trưởng bản, người có uy tín trong đồng bào dân tộc thiểu số, các tổ chức tôn giáo, Hội đồng hương các tỉnh;

2. Mức chi tiếp khách

a) Chi giải khát giữa buổi: 30.000 đồng/buổi/người;

b) Mức chi mời cơm: 200.000 đồng/suất (đã bao gồm đồ uống).

c) Các trường hợp đặc biệt do lãnh đạo Tỉnh ủy, Ủy ban nhân dân tỉnh quyết định thành phần, mức chi.

Điều 4: Mức chi tổ chức hội nghị, hội thảo quốc tế trên địa bàn tỉnh Quảng Trị áp dụng bằng mức quy định tại Thông tư số 71/2018/TT-BTC ngày 10/8/2018 của Bộ Tài chính.

Điều 5. Tổ chức thực hiện

1. Nghị quyết này thay thế Nghị quyết số 22/2010/NQ-HĐND ngày 10 tháng 12 năm 2010 của Hội đồng nhân dân tỉnh về việc Quy định chế độ chi tiêu đón tiếp khách nước ngoài, chi tiêu tổ chức các hội nghị, hội thảo quốc tế và chi tiêu tiếp khách trong nước tại tỉnh Quảng Trị

2. Giao Ủy ban nhân dân tỉnh tổ chức, triển khai thực hiện Nghị quyết này.

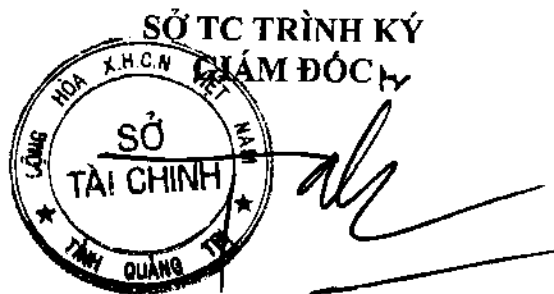
3. Thường trực Hội đồng nhân dân, các Ban của Hội đồng nhân dân, Tổ đại biểu Hội đồng nhân dân và các Đại biểu Hội đồng nhân dân tỉnh phối hợp với Ủy ban Mặt trận Tổ quốc Việt Nam tỉnh giám sát việc thực hiện Nghị quyết.

Nghị quyết này đã được Hội đồng nhân dân tỉnh Khóa VII, Kỳ họp thứ 10 thông qua ngày.... tháng.... năm 2019 và có hiệu lực thi hành kể từ ngày 15 tháng 8 năm 2019./.

Nơi nhận:

- Bộ Tài chính;
- Cục kiểm tra văn bản - Bộ tư pháp;
- Thường trực Tỉnh ủy;
- Đoàn Đại biểu Quốc hội tỉnh;
- CT và các PCT UBND tỉnh;
- UBMTTQVN tỉnh;
- VP ĐBQH và HĐND tỉnh;
- VP UBND tỉnh (đăng Công báo);
- Các Đại biểu HĐND tỉnh;
- Lưu: VT.

CHỦ TỊCH



Nguyễn Duy Tân

PHỤ LỤC
GIẢI TRÌNH Ý KIẾN THAM GIA CỦA CÁC SỞ BAN NGÀNH
Quy định mức chi tiếp khách nước ngoài vào làm việc tại tỉnh Quảng Trị,
chi tổ chức hội nghị, hội thảo quốc tế tại tỉnh Quảng Trị và tiếp khách trong nước

| Stt | Đơn vị | Văn bản tham gia ý kiến | Ý kiến tham gia | Giải trình của Sở Tài chính |
|-----------|-------------------------------|---------------------------------|---------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------|--------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------|
| I | Các ý kiến thống nhất: | | | |
| 1 | UBND huyện đảo Côn Cỏ | | | |
| 2 | UBND huyện Gio Linh | | | |
| 3 | UBND Thành phố Đông Hà | | | |
| 4 | UBND huyện Vĩnh Linh | | | |
| 5 | UBND huyện Hải Lăng | | | |
| 6 | UBND huyện Triệu Phong | | | |
| 7 | Sở Xây dựng | | | |
| 8 | Sở Văn hóa, TT, DL | | | |
| 9 | Sở Nông nghiệp và PTNT | | | |
| 10 | Thanh tra tỉnh | | | |
| 11 | Ủy ban MTTQVN tỉnh | | | |
| II | Các ý kiến khác | | | |
| 1 | UBND Thị xã Quảng Trị | CV 397/UBND-TCKH ngày 10/4/2019 | 1. Chi tiếp khách trong nước: đề nghị quy định thêm mức chi mời cơm thân mật (chi một lần), mức chi tối đa không quá 300.000 đ/suất. | 1. Giải trình: Đề nghị giữ nguyên như dự thảo, không quy định thêm mức chi "mời cơm thân mật" với lý do: Thứ nhất, Thông tư không có khái niệm này. Thứ hai, các tỉnh khác cũng không đưa ra quy định như vậy. Thứ ba, tránh sự vận dụng trong chi tiêu thường xuyên tại các đơn vị. |
| 2 | UBND huyện Hướng Hóa | Cv 308/UBND-TCKH ngày 05/4/2019 | Bổ sung thêm đối tượng mời cơm: <i>Cơ quan hành chính cấp huyện các tỉnh do đồng chí lãnh đạo huyện dẫn đầu đến làm việc với cơ quan hành chính cấp huyện trong tỉnh.</i> | 1. Tiếp thu, chỉnh sửa |

| Stt | Đơn vị | Văn bản tham gia ý kiến | Ý kiến tham gia | Giải trình của Sở Tài chính |
|-----|-------------|------------------------------------------|--------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------|-----------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------|
| 3 | Sở Ngoại vụ | Cv 417/SNgV-VP ngày 16/4/2019 | 1. Chi tiếp khách nước ngoài: đề nghị điều chỉnh tiền ăn của đoàn khách quốc tế khác, lên mức 500.000 đ/người/ngày. Lý do, chủ yếu tiếp tại các Khách sạn nên chi tiêu cao. | 1. Tiếp thu, chỉnh sửa |
| 4. | Sở Tư pháp | Cv số 322/STP-XD&KTVBQPPL ngày 18/4/2019 | <p>1. Đề nghị chỉnh sửa lại thể thức số, ký hiệu, phạm vi, đối tượng trong văn bản.</p> <p>2. Đề nghị chỉnh lại tên gọi dự thảo NQ cho đúng tên của Thông tư số 71/2018/TT-BTC ngày 10/8/2018 “quy định chế độ tiếp khách nước ngoài vào làm việc tại Việt Nam, chế độ chi tổ chức hội nghị, hội thảo quốc tế tại Việt Nam và chế độ tiếp khách trong nước”.</p> <p>3. Chi tiếp khách nước ngoài: đề nghị điều chỉnh tiền ăn của đoàn khách quốc tế khác, mức chi 350.000 đ/người/ngày là thấp.</p> <p>4. Bổ sung Quy định tiếp khách nước ngoài các đoàn A, B, C.</p> <p>5. Về thẩm quyền quy định đối tượng mời cơm khách trong nước: theo Thông tư thì giao thẩm quyền cho UBND tỉnh quy định sau khi xin ý kiến HĐND tỉnh. Nên đề nghị không quy định vào dự thảo NQ.</p> | <p>1. Tiếp thu, chỉnh sửa</p> <p>2. Tiếp thu, chỉnh sửa</p> <p>3. Tiếp thu, chỉnh sửa</p> <p>4. Dự thảo đã có quy định, áp dụng bằng mức chi của Thông tư số 71/2018/TT-BTC. (Thực tế đây là các đoàn khách do cấp từ Chủ tịch tỉnh dẫn đầu, ít gặp và nên đề mức chi tối đa như Tu, để việc chiêu đãi chu đáo, trọng thị).</p> <p>5. Giải trình: Thứ nhất, nếu làm theo như vậy, thì cần ban hành thêm văn bản của UBND tỉnh (thêm thủ tục) sau đó mới thực hiện được Nghị quyết. Để gọn công việc và sau khi tham khảo các tỉnh, đề nghị giữ nguyên cách làm như dự thảo. Trình HĐND tỉnh ban hành đồng bộ để thực hiện được ngay. Thứ hai, nội dung quy định đối tượng được tiếp khách trong</p> |

| Stt | Đơn vị | Văn bản tham gia ý kiến | Ý kiến tham gia | Giải trình của Sở Tài chính |
|-----|--------|-------------------------|--------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------|------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------|
| | | | <p>6. Về quy định đối tượng khách trong nước mời cơm: đề nghị bỏ nội dung: <i>các trường hợp đặc biệt do lãnh đạo Tỉnh ủy, UBND tỉnh quyết định thành phần, mức chi</i>. Lí do, để tránh tùy tiện, phù hợp Thông tư số 71/2018/TT-BTC.</p> <p>7. Xem xét đối chiếu Thông tư số 71/2018/TT-BTC bổ sung những quy định cần thiết (nếu có) vào dự thảo.</p> <p>8. Chi tiếp khách trong nước: đề nghị nâng mức chi cao hơn dự thảo (200.000 đ/suất) lên 250.000 đ/suất đến 300.000 đ/suất.</p> | <p>nước, hiện nay đang do HĐND tỉnh quy định.</p> <p>6. Giải trình: Thứ nhất, Trên thực tế khi tổ chức tiệc chiêu đãi các đoàn khách A, tại các khách sạn lớn (Mường Thanh) thì suất ăn cao hơn chế độ quy định (600.000 đ đến 1.000.000 đ/suất). Vì vậy, dự thảo có quy định này để có cơ sở thanh toán theo thực tế thị trường. Thứ hai, điểm 2 Điều 33 Thông tư số 71/2018/TT-BTC không quy định không chế mức tối đa: Căn cứ vào khả năng nguồn kinh phí và giá cả thực tế, Hội đồng nhân dân tỉnh, thành phố trực thuộc Trung ương quy định các mức chi cụ thể tiếp khách trong nước đối với các cơ quan, đơn vị thuộc phạm vi quản lý để thực hiện cho phù hợp, đảm bảo tiết kiệm, chống lãng phí. Do đó, đề nghị giữ nguyên như dự thảo.</p> <p>7. Giải trình: Thứ nhất, quy định chi tiếp khách trong nước, là đầy đủ nội dung theo Ttu.</p> <p>Thứ hai, chi hội nghị, khách nước ngoài, về cơ bản áp dụng theo mức chi của Thông tư số 71/2018/TT-BTC. Mà Thông tư này gồm có 14 điều quy định tiếp khách quốc tế và 8 điều chi hội nghị quốc tế, áp dụng cho các cơ quan TW nên đã đầy đủ nội dung. Vì vậy, giữ nguyên dự thảo.</p> |

| Stt | Đơn vị | Văn bản tham gia ý kiến | Ý kiến tham gia | Giải trình của Sở Tài chính |
|-----|-------------------------------|----------------------------|-------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------|---------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------|
| | | | | 8. Giải trình: thứ nhất, mức chi cũ đang thực hiện là 80.000 đ/suất (cơm thân mật 150.000 đ/suất/01 lần) dự thảo đã tăng 120.000 đ/suất (tăng 150%). Thứ hai, thực tế đặt ăn 01 suất tại Đông Hà hiện nay khoảng 130.000 đồng (chưa có đồ uống). Vì vậy, đề nghị giữ nguyên dự thảo và các cơ quan khác đều thống nhất mức này. |
| 5 | Ban Dân tộc | 181/BDT-VP ngày 16/4/2019 | Bổ sung tại mục a, khoản 2, điều 1 của dự thảo: đối tượng: <i>người có uy tín trong đồng bào dân tộc thiểu số</i> . Các đoàn khách: Đoàn lão thành cách mạng; Đoàn bà mẹ Việt Nam anh hùng; Đoàn khách cơ sở là bà con người dân tộc ít người; Đoàn khách già làng, trưởng bản, <i>người có uy tín trong đồng bào dân tộc thiểu số</i> , các tổ chức tôn giáo, hội đồng hương các tỉnh | - Tiếp thu, chỉnh sửa |
| 6 | Ủy ban nhân dân huyện Đakrông | 229/UBNS-NS Ngày 03/4/2019 | Tại điều 1, khoản 2, mục “a) Đối tượng khách được mời cơm”, đề nghị bổ sung thêm đối tượng sau: “Khách dự đại hội, lễ kỷ niệm các năm tròn thành lập ngành được hỗ trợ tiền ăn”. | - Giữ nguyên dự thảo. Lý do: Điều 4, Nghị định số 111/2018/NĐ-CP quy định: Không tặng quà và tổ chức chiêu đãi trong các hoạt động kỷ niệm thành lập ngành. |